

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU

Số: 20/2024/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Lợi, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:** Bà **Dương Hồng C**
- Thư ký phiên họp:** Bà Huỳnh Ngọc Nhiều

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 20/2024/QĐ-TA ngày 05 tháng 8 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Lê Văn B**. Giới tính: Nam. Sinh ngày 20/5/1998

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không.

Quê quán: **Xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: **Ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.**

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông **Lê Văn M**, sinh năm 1954 và bà **Hồ Thị X**, sinh năm 1957.

(**Lê Văn B** có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Bạc Liêu:** Ông **Lê Quang T** - Cán bộ.

2. Đại diện **Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu:** Bà Trần Thị Hồng Xuân - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 05/7/2024, **Lê Văn B** bị **Công an xã H** nghi vấn có sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành mời **Lê Văn B** về trụ sở **Công an xã H** làm việc. Tại biên bản mời người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, biên bản ghi lời khai cùng ngày 05/7/2024 và bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 17/7/2024, **Lê Văn B** khai nhận bản thân bắt đầu sử dụng chất ma

túy từ đầu năm 2014 cho đến nay; **Lê Văn B** không nhớ cụ thể từng lần sử dụng, chỉ nhớ lần gần nhất sử dụng vào ngày 04/7/2024, tại nhà của **Lê Văn B** thuộc **ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu**, loại ma túy sử dụng Methamphetamine (MET), hình thức sử dụng là hút. Sau khi làm việc với **Lê Văn B**, **Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** đưa **Lê Văn B** đến **Trung tâm y tế xã H** xét nghiệm ma túy và có kết quả dương tính với loại ma túy. Methamphetamine (MET). Ngày 05/7/2024, **Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Lê Văn B** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 17/7/2024, **Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 17/7/2024, **Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** có văn bản đề nghị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Văn B** và **Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** đề nghị chuyển hồ sơ đến **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V** đã ban hành văn bản đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Văn B** gửi đến **Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi** kèm theo hồ sơ vụ việc.

Tại phiên họp, đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Bạc Liêu** đề nghị **Tòa án** xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Văn B** tại **Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B**, thời hạn là từ 16 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của đại diện **Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu**:

- Về việc tuân theo pháp luật của **Tòa án**: Từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp, **Tòa án** đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 8, 9, 10, 11, 13, 17, 21 **Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15** ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại **Tòa án**.

- Về việc đề nghị xem xét, giải quyết áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Văn B** và thống nhất với đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V** là áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Văn B** thời hạn là 15 tháng đến 21 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị **Lê Văn B** đã được **Tòa án** triệu tập họp lệ đến tham dự phiên họp nhưng **Lê Văn B** có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 20 **Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15** ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, **Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu** vẫn tiến hành phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vắng mặt **Lê Văn B**.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Văn B**; trên cơ sở đề nghị của **Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện V**; ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy:

[1] Về đối tượng áp dụng, **Lê Văn B** là người nghiện ma túy đủ 18 tuổi, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại nơi vi phạm và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên **Lê Văn B** thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: **Lê Văn B** có nơi cư trú ổn định tại **ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã **H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Văn B** là đúng quy định theo điểm a khoản 1 Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Đồng thời, **Lê Văn B** bị **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**, tỉnh Bạc Liêu đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

[3] Về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, lần cuối cùng **Lê Văn B** sử dụng chất gây nghiện Methamphetamine (MET) bị **Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** lập biên bản vi phạm hành chính là ngày 05/7/2024, tính đến ngày Tòa án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 13/8/2024) là 01 tháng 08 ngày, đảm bảo về thời hiệu 03 tháng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[4] Ngày 05/7/2024, **Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** đã phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Lê Văn B** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại biên bản mời người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, biên bản ghi lời khai cùng ngày 05/7/2024 và bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 17/7/2024, **Lê Văn B** thừa nhận bản thân sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine (MET), hình thức sử dụng là hút. Căn cứ kết quả xét nghiệm ngày 05/7/2024 và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/7/2024 của **Trung tâm y tế xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu** kết luận **Lê Văn B** có nghiện ma túy dương tính với Methamphetamine (MET). Căn cứ vào Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021, xét thấy **Lê Văn B** là người nghiện ma túy, không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nên thuộc đối tượng đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

[5] Hành vi nêu trên của **Lê Văn B** là hành vi vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội. Bản thân **Lê Văn B** nhận thức được tác hại của ma túy nhưng không có ý thức tự cai nghiện, không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự

nguyên tại gia đình, cộng đồng nên việc để **Lê Văn B** tự cai nghiện tại gia đình, cộng đồng là không thực hiện được. Do đó, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho **Lê Văn B**, đồng thời có điều kiện tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội thì cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Văn B** theo đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**, tỉnh Bạc Liêu.

[6] Xét về tính chất, mức độ hành vi vi phạm: Đối tượng **Lê Văn B** không có tiền án, tiền sự, **Lê Văn B** có 01 tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo quy định khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020. **Lê Văn B** không có tình tiết tăng nặng quy định khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Khi quyết định thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án xem xét đầy đủ các tình tiết, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, thời hạn và loại ma túy **Lê Văn B** đã sử dụng; mức áp dụng thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính áp dụng đối với **Lê Văn B** để đảm bảo điều kiện cai nghiện.

[7] Như đã phân tích, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V** và có căn cứ chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B** đối với **Lê Văn B**, sinh ngày 20/5/1998; nơi cư trú: **Ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu**.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc trực thuộc **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B** là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giao cho **C1** sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bạc Liêu ngày 17/7/2024.

3. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi có quyền kháng nghị đối với Quyết định trên trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định. Người bị đề nghị **Lê Văn B** có mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định trên trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V**, tỉnh Bạc Liêu phối hợp với **Công an huyện V**, tỉnh Bạc Liêu tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Trưởng Công an huyện Vĩnh Lợi;
- Trưởng Phòng LĐ – TB&XH huyện Vĩnh Lợi;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- UBND xã Hưng Thành;
- Công an xã Hưng Thành;
- Lê Văn Biền;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN**Dương Hồng Chi**